

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2026/HS-ST

Ngày: 27-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hiệp.
2. Ông Lê Đình Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh N**, sinh ngày 01-7-1980, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: **Khu phố R, phường G, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn L** (đã chết) và bà **Vương Thị R**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số: 66/2007/HS-ST ngày 14-6-2007, Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh) áp dụng khoản 1 Điều 143, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 14-6-2007 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tại Quyết định số: 54/QĐ-XPHC ngày 28-01-2019 của **Công an huyện T**, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tại Quyết định số: 180/QĐ-XPHC ngày 23-10-2019 của **Công an huyện T**, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tại Quyết định số: 19/QĐ-TA ngày 26-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh) áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tây Ninh, đến ngày 21-02-2021 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-3-2026 tại Phân Trại tạm giam **G** thuộc Trại tạm giam số 1 **Công an tỉnh T** cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08-3-2026, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh T** phối hợp cùng **Công an phường G**, tỉnh Tây Ninh phát hiện, bắt quả tang **Nguyễn Minh N** đang tổ chức cho **Võ Quốc H** sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách nhà của **N** thuộc **khu phố R, phường G, tỉnh Tây Ninh**. Thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy bị bể, bên trong có mẫu tinh thể màu nâu nghi là chất ma túy (ký hiệu M, M1) của **N**, **H** đang sử dụng và một số vật chứng khác có liên quan. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** để điều tra, làm rõ.

Qua điều tra, thể hiện vào khoảng 10 giờ ngày 07-3-2026, **Nguyễn Minh N** đang ở nhà thì có người bạn tên “**Ú**” nhà ở khu vực **khu phố S, phường A, tỉnh Tây Ninh** đến chơi và cho **N** 01 bịch chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 08-3-2026, **N** lấy 01 phần chất ma túy mà “**Ú**” cho vào bộ dụng cụ nấu lên sử dụng. Sau khi sử dụng xong, **N** đem chất ma túy còn lại và **bộ D** cất giấu trong phòng ngủ.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi **Võ Quốc H** đến nhà chơi thì **N** đi vào phòng ngủ lấy ma túy và bộ dụng cụ ra phòng khách, dùng bật lửa nấu ma túy và sử dụng. Lúc này, **H** xin **N** sử dụng ma túy cùng thì **N** đồng ý, **N** để bộ dụng cụ xuống giường, **H** thấy vậy thì cầm bộ dụng cụ lên sử dụng. Sau đó, **N** và **H** vừa chơi game vừa thay phiên nhau sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, **N** ném bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra phía trước thềm nhà làm bộ dụng cụ bị bể và văng ra một mẫu chất màu nâu (ký hiệu M, M1).

Kết luận giám định số: 822/KL-KTHS ngày 12-3-2026 của **Phòng K Công an tỉnh T** kết luận:

+ Mẫu tinh thể rắn màu nâu (ký hiệu M) gửi đến là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1991 gam.

+ 01 Ly thủy tinh bị bể, trên ly có gắn đầu chai nhựa, nắp màu vàng, trên nắp khoét 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút màu xanh trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng bị bể và nhiều mảnh vỡ thủy tinh (ký hiệu M1) gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng không xác định do mẫu quá ít.

Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của **Nguyễn Minh N**, **Võ Quốc H** ngày 08-3-2026: Dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 Bì thư niêm phong, có chữ ký của Nguyễn Văn N1 – Giám định viên, chữ ký của Nguyễn Hoàng Chi M – Trợ lý giám định, chữ ký của Nguyễn Quốc C, chữ ký của Nguyễn Minh N, chữ ký của Hà Tấn Đ, chữ ký của Trịnh Văn N2, chữ ký của Võ Quốc H, bên trong có chứa 01 ly thủy tinh bị bể, trên ly có gắn đầu chai nhựa, nắp màu vàng, trên nắp khoét 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút màu xanh trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng, bị bể và nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 (một) bì thư niêm phong, có chữ ký của Nguyễn Văn N1 – Giám định viên, chữ ký của Nguyễn Hoàng Chi M – Trợ lý giám định, chữ ký của Nguyễn Quốc C, chữ ký của Nguyễn Minh N, chữ ký của Hà Tấn Đ, chữ ký của Trịnh Văn N2, chữ ký của Võ Quốc H, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu nâu, là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,1651 gam.

- 01 (một) Bật lửa màu xanh – trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu tím (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có đầu vạc nhọn, bên trong rỗng (đã qua sử dụng) và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu đỏ (đã qua sử dụng).

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu S màu đen, số imei 1: 35166261586547, imei 2: 352465215486548 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 354650/13/408616/8 (đã qua sử dụng).

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSKV12 ngày 15-6-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nhân T 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là sai trái nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08-3-2026 tại khu phố R, phường G, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Minh N sử dụng nhà của mình, cung cấp chất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng để tổ chức cho Võ Quốc H sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng với một số vật chứng.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể; phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Cho nên, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu vì đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và đã từng bị xử lý hình sự nhưng đã được xóa tiền sự và xóa án tích. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Văn L trước đây là Bí thư chi bộ ấp R, xã T, huyện G được Huyện Ủ và Đảng ủy xã T tặng Giấy khen; có bác ruột là Liệt sĩ ông Nguyễn Văn M1 đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước được Thủ tướng Chính phủ

tặng Tổ quốc ghi công vào ngày 23-01-1978 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo đang đứng tên quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 1341, tờ bản đồ số 29 có diện tích là 301,8 m², đất tọa lạc tại: Khu phố R, phường G, tỉnh Tây Ninh nhưng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản như trên không liên quan đến việc phạm tội và đây là tài sản, nơi sinh sống duy nhất của bị cáo. Mặt khác, hình phạt chính đã đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và phòng ngừa nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Các vật chứng thu giữ gồm:

- 01 Bì thư niêm phong, có chữ ký của Nguyễn Văn N1 – Giám định viên, chữ ký của Nguyễn Hoàng Chi M – Trợ lý giám định, chữ ký của Nguyễn Quốc C, chữ ký của Nguyễn Minh N, chữ ký của Hà Tấn Đ, chữ ký của Trịnh Văn N2, chữ ký của Võ Quốc H, bên trong có chứa 01 ly thủy tinh bị bể, trên ly có gắn đầu chai nhựa, nắp màu vàng, trên nắp khoét 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút màu xanh trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng, bị bể và nhiều mảnh vỡ thủy tinh; 01 (một) bì thư niêm phong, có chữ ký của Nguyễn Văn N1 – Giám định viên, chữ ký của Nguyễn Hoàng Chi M – Trợ lý giám định, chữ ký của Nguyễn Quốc C, chữ ký của Nguyễn Minh N, chữ ký của Hà Tấn Đ, chữ ký của Trịnh Văn N2, chữ ký của Võ Quốc H, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu nâu, là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,1651 gam đều là chất mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) Bật lửa màu xanh – trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu tím (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có đầu vạc nhọn, bên trong rỗng (đã qua sử dụng) và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu đỏ (đã qua sử dụng) đều của bị cáo không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu S màu đen, số imei 1: 35166261586547, imei 2: 352465215486548 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 354650/13/408616/8 (đã qua sử dụng) của bị cáo dùng để sử dụng cá nhân mà không có liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp với Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người tên “U” cho N chất ma túy, không xác định được họ tên, địa chỉ, không làm việc được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Võ Quốc H**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** đã chuyển hồ sơ cho **Công an phường G** xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Xét toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh N** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh N** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-3-2026.

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Minh N** trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 Bì thư niêm phong, có chữ ký của **Nguyễn Văn N1** – Giám định viên, chữ ký của **Nguyễn Hoàng Chi M** – Trợ lý giám định, chữ ký của **Nguyễn Quốc C**, chữ ký của **Nguyễn Minh N**, chữ ký của **Hà Tấn Đ**, chữ ký của **Trịnh Văn N2**, chữ ký của **Võ Quốc H**, bên trong có chứa 01 ly thủy tinh bị bể, trên ly có gắn đầu chai nhựa, nắp màu vàng, trên nắp khoét 02 lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút màu xanh trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh màu trắng, bị bể và nhiều mảnh vỡ thủy tinh.

- 01 (một) Bì thư niêm phong, có chữ ký của **Nguyễn Văn N1** – Giám định viên, chữ ký của **Nguyễn Hoàng Chi M** – Trợ lý giám định, chữ ký của **Nguyễn Quốc C**, chữ ký của **Nguyễn Minh N**, chữ ký của **Hà Tấn Đ**, chữ ký của **Trịnh Văn N2**, chữ ký của **Võ Quốc H**, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn màu nâu, là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,1651 gam.

- 01 (một) Bật lửa màu xanh – trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu tím (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng, có đầu vạc nhọn, bên trong rỗng (đã qua sử dụng) và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu đỏ (đã qua sử dụng) đều của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Điện thoại di động hiệu **S** màu đen, số imei 1: 35166261586547, imei 2: 352465215486548 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 354650/13/408616/8 (đã qua sử dụng).

4. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 36 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- Phòng GDKT, TTr&THA. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh (Phòng 7);
- VKSND khu vực 12 – Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh (PV06);
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 – Tây Ninh;
- Phân Trại tạm giam Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Tuấn Anh